

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 02/2019/TT-BGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 1 năm 2019

THÔNG TƯ

Công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Đà Nẵng.

Điều 1. Công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng

Vùng nước cảng biển Đà Nẵng thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng bao gồm các vùng nước sau:

1. Vùng nước cảng biển Đà Nẵng tại khu vực vịnh Đà Nẵng;
2. Vùng nước cảng biển Đà Nẵng tại khu vực Mỹ Khê.

Điều 2. Phạm vi vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng

Phạm vi vùng nước cảng biển Đà Nẵng thuộc địa phận thành phố Đà Nẵng tính theo mức nước thủy triều lớn nhất được quy định cụ thể như sau:

1. Phạm vi vùng nước cảng biển Đà Nẵng tại khu vực vịnh Đà Nẵng:

a) Ranh giới về phía biển: được giới hạn bởi đoạn thẳng nối hai điểm ĐN1 và ĐN2 có tọa độ sau đây:

ĐN1: $16^{\circ}12'34.00''\text{N}$, $108^{\circ}12'24.00''\text{E}$ (mép bờ phía Nam đảo Sơn Chà);

ĐN2: $16^{\circ}09'20.04''\text{N}$, $108^{\circ}14'56.52''\text{E}$ (mép bờ phía Tây Bắc bán đảo Sơn Trà).

b) Ranh giới về phía đất liền: từ điểm ĐN2 nối theo đường bờ biển của vịnh Đà Nẵng về phía Tây bán đảo Sơn Trà, tiếp tục qua hành lang an toàn phía hạ lưu cầu Mân Quang và đường bờ biển vịnh Đà Nẵng đến điểm ĐN3 có tọa độ $16^{\circ}06'37.00''\text{N}$, $108^{\circ}13'36.00''\text{E}$; từ điểm ĐN3 nối bằng đoạn thẳng đến điểm ĐN4 có tọa độ $16^{\circ}06'37.00''\text{N}$, $108^{\circ}13'03.00''\text{E}$; từ điểm ĐN4 nối bằng đoạn thẳng đến điểm ĐN5 (nằm trên bờ phải sông Hàn tính từ biển vào) có tọa độ $16^{\circ}05'40.00''\text{N}$, $108^{\circ}13'06.00''\text{E}$; từ điểm ĐN5 nối tiếp theo đường bờ biển về phía Tây vịnh Đà Nẵng, qua mũi Nam Ô và mũi Isabelle, lên phía Bắc vịnh Đà Nẵng đến điểm ĐN6 có tọa độ $16^{\circ}12'34.00''\text{N}$, $108^{\circ}11'41.00''\text{E}$ (mép bờ biển phía Đông đèo Hải Vân, giáp tỉnh Thừa Thiên Huế); từ điểm ĐN6 nối bằng đoạn thẳng đến điểm ĐN7 có tọa độ $16^{\circ}12'41.00''\text{N}$, $108^{\circ}12'03.00''\text{E}$ (mép bờ phía Tây Tây Nam đảo Sơn Chà) và nối theo ven bờ phía Tây Nam đảo Sơn Chà, kết thúc tại điểm ĐN1.

2. Phạm vi vùng nước Cảng biển Đà Nẵng tại khu vực Mỹ Khê:

a) Ranh giới về phía biển: được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối lần lượt các điểm MK1, MK2, MK3 và MK4 có tọa độ sau đây:

MK1: $16^{\circ}03'06.0''\text{N}$; $108^{\circ}14'57.0''\text{E}$;

MK2: $16^{\circ}03'06.0''\text{N}$; $108^{\circ}18'13.0''\text{E}$;

MK3: $16^{\circ}05'09.0''\text{N}$; $108^{\circ}18'13.0''\text{E}$;

MK4: $16^{\circ}05'09.0''\text{N}$; $108^{\circ}14'59.0''\text{E}$.

b) Ranh giới về phía đất liền: được giới hạn bởi đường ngăn nước ven bờ, bắt đầu từ điểm MK1 kết thúc tại điểm MK4.

3. Ranh giới vùng nước cảng biển quy định tại Điều này được xác định trên Hải đồ số VN50021 (tái bản năm 2015) của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Miền